TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ÂN THI** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2023/QĐST-DS	*Ân Thi, ngày 27 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19/12/2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 33/2023/TLST - DS ngày 24/10/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (viết tắt SacomBank)

Địa chỉ: Số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện ủy quyền: Ông Trần Văn H

Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Hưng Yên

Đại diện ủy quyền lại: Ông Đỗ An Khang

Chức vụ: Chuyên viên khách hàng cá nhân – Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – chi nhánh Hưng Yên

Bị đơn: Chị Trịnh Thị Hồng Nh, sinh năm 1993

Trú tại: CT, XT, Ân Thi, Hưng Yên

Chị Nh ủy quyền cho: Anh Hoàng Thế Hồng S, sinh năm 1990

Trú tại: CT, XT, Ân Thi, Hưng Yên

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ:

Chị Trịnh Thị Hồng Nh xác nhận tính đến ngày 19/12/2023 chị Nh còn nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Hưng Yên tổng số tiền 82.348.198 đồng (*Tám mươi hai triệu ba trăm bốn tám nghìn một trăm chín tám*

đồng) cụ thể: Theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 06/7/2021 nợ tiền gốc 54.201.829 đồng (*Năm mươi tư triệu hai trăm linh một nghìn tám trăm hai chín đồng*), lãi 28.146.369 đồng (*Hai mươi tám triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn ba trăm sáu chín đồng*).

Chị Nh còn phải trả lãi phát sinh trên số dư nợ gốc thực tế tính từ ngày 20/12/2023 đối với khoản vay cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ theo như giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng đã ký kết.

2.2. Về thời hạn trả nợ: Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận thời gian chị Trịnh Thị Hồng Nh trả nợ theo các kỳ như sau:

- Tính từ tháng 01/2024, vào ngày 25 hàng tháng chị Nh phải trả cho Ngân hàng mỗi tháng số tiền nợ gốc 2.500.000 đồng và lãi tạm tính đến ngày 19/12/2023; lãi phát sinh tính từ ngày 20/12/2023 trên dư nợ gốc thực tế đối với khoản vay trên cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ.

Trong trường hợp chị Nh vi phạm bất kỳ một kỳ hạn trả nợ nào như đã thỏa thuận trên thì chị Nh phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi suất như đã thỏa thuận trong giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và phải chịu lãi phát sinh trên số dư nợ gốc thực tế tính từ ngày 20/12/2023 đối với khoản vay cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng đã ký kết.

2.3. Về án phí: Các đương sự thỏa thuận chị Trịnh Thị Hồng Nh phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 2.058.704 đồng.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền 1.500.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0003367 ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Ân Thi;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Ân Thi;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Hân